

Số: 01/KL-TTH

Thuận Nam, ngày 10 tháng 5 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA
Việc quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách của
Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh

Thực hiện Kế hoạch công tác thanh tra năm 2022 của Thanh tra huyện, được ban hành kèm theo Quyết định số 4154/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện; ngày 03/3/2022 Chánh Thanh tra huyện có Quyết định thanh tra số 06/QĐ-TTH về thanh tra việc quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách của UBND xã Phước Ninh.

Trên cơ sở Báo cáo kết quả thanh tra số 10/BC-ĐTT ngày 09/5/2022 của Trưởng Đoàn thanh tra việc quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách của UBND xã Phước Ninh.

Chánh Thanh tra huyện Thuận Nam Kết luận và Báo cáo Chủ tịch UBND huyện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Phước Ninh là xã đồng bằng nằm về phía Nam cách trung tâm hành chính huyện Thuận Nam 4 km; có vị trí địa lý: phía Đông giáp với xã Phước Nam; phía Bắc giáp với xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước; phía Tây giáp xã Nhị Hà; phía Nam giáp xã Phước Minh; có diện tích đất tự nhiên của toàn xã 2.678,81 ha, với 1.346 hộ/6.366 nhân khẩu.

Về tổ chức bộ máy, ngoài Thường trực Đảng ủy, Thường trực HĐND và Lãnh đạo UBND; xã Phước Ninh có 07 ban chuyên môn, gồm: Quân sự, Công an, Văn phòng - Thống kê, Tài chính - Kế toán, Tư pháp - Hộ tịch, Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp - Môi trường và Văn hóa - Xã hội; 06 tổ chức đảng, đoàn thể, gồm: Văn phòng Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam và Hội Cựu chiến binh Việt Nam; 03 Hội quần chúng, gồm: Hội Chữ thập đỏ, Hội Người cao tuổi, Hội Khuyến học và 04 thôn gồm: thôn Vụ Bồn, Tân Bồn, Thiện Đức, Hiếu Thiện; với tổng biên chế và người lao động hiện có 27 người (kể cả cán bộ không chuyên trách và hợp đồng lao động).

Ban Tài chính xã có 03 người. Trong đó: Chủ tịch UBND kiêm Trưởng ban Tài chính xã, 01 công chức phụ trách công tác Tài chính - Kế toán được đào tạo chuyên ngành (trình độ đại học Tài chính - Ngân hàng) và 01 nhân viên Văn phòng Đảng ủy kiêm Thủ quỹ.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Lập dự toán ngân sách xã

Trong năm 2021, trên cơ sở hướng dẫn của UBND huyện (phòng Tài chính - Kế hoạch); UBND xã lập dự toán ngân sách năm sau trình HĐND xã quyết định.

a) Căn cứ lập dự toán ngân sách xã

Dự toán ngân sách xã được lập căn cứ vào các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội của xã; chính sách, chế độ thu ngân sách nhà nước, nhiệm vụ chi ngân sách xã; chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do cơ quan có thẩm quyền ban hành; ...

b) Trình tự lập, quyết định dự toán ngân sách xã

- Bộ phận Tài chính, kế toán xã phối hợp với đội thu thuế xã tính toán các khoản thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (trong phạm vi phân cấp cho xã quản lý).

- Các đơn vị, tổ chức thuộc UBND xã căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao và chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi lập dự toán chi của đơn vị, tổ chức mình.

- Bộ Tài chính, kế toán xã lập dự toán thu, chi và cân đối ngân sách xã trình UBND xã báo cáo Thường trực HĐND xã xem xét, cho ý kiến trước khi gửi UBND huyện (phòng Tài chính - Kế hoạch). Thời gian báo cáo dự toán ngân sách xã bảo đảm theo quy định.

- Quyết định dự toán ngân sách xã: Sau khi nhận được quyết định giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách của UBND huyện, UBND xã hoàn chỉnh dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn được giao quản lý; dự toán thu, chi ngân sách xã và phương án phân bổ ngân sách xã báo cáo Ban Kinh tế - Xã hội xã thẩm tra, Thường trực HĐND xã xem xét, cho ý kiến, trình HĐND xã quyết định. Sau khi dự toán ngân sách xã được HĐND xã quyết định, UBND xã báo cáo UBND huyện (phòng Tài chính - Kế hoạch) và Kho bạc Nhà nước huyện để tổ chức thực hiện.

Tuy nhiên, dự toán ngân sách xã năm 2021 có những tồn tại, hạn chế sau:

- Dự toán chi cho các tổ chức chính trị - xã hội ở xã (Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam) chưa trừ các khoản thu theo điều lệ và các khoản thu khác (nếu có) theo quy định tại Điểm 1 Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

- Dự toán thu ngân sách xã được UBND huyện giao tại Quyết định số 1366/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 thì ngân sách huyện phải trợ cấp bổ sung cho xã để cân đối ngân sách là: 3.150.547.000 đồng) trong khi đó, các khoản thu ngân sách trên địa bàn vẫn phải điều tiết cho ngân sách huyện: 332.000.000 đồng là chưa đảm bảo nguyên tắc theo quy định tại Khoản 4 Điều 4 Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính: *“Khi phân cấp nguồn thu cho ngân sách xã phải căn cứ vào nhiệm vụ chi, khả năng thu ngân sách trên địa bàn; phân cấp tối đa nguồn thu tại chỗ, đảm bảo các xã có nguồn thu cân đối với nhiệm vụ chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển trên địa bàn theo phân cấp của HĐND cấp tỉnh, hạn chế yêu cầu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên”*.

2. Chấp hành dự toán ngân sách xã

Căn cứ dự toán ngân sách xã và phương án phân bổ ngân sách xã cả năm đã được HĐND xã quyết định, UBND xã quyết định phân bổ chi tiết dự toán chi ngân sách xã theo từng bộ phận gửi Kho bạc Nhà nước huyện để nhập dự toán và làm căn cứ kiểm soát, thanh toán các khoản chi.

a) Thực hiện dự toán thu ngân sách xã: Tổng thu ngân sách xã năm 2021: 8.272.146.623 đồng. **Trong đó:**

- Thu trong cân đối ngân sách: 3.577.210.974 đồng, đạt 106,26%.

+ Thu nội địa: 426.663.974 đồng, đạt 197,53%; tăng thu ngân sách xã: 143.681.848 đồng.

Trong 07 khoản thu được HĐND xã quyết định, ngân sách xã được hưởng thì:

Có 04 khoản thu đạt và vượt dự toán, đó là: lệ phí tước bạ: 101.842.407 đồng, đạt 100%; thuế thu nhập cá nhân: 196.267.441 đồng, đạt 344,33%; thu phí và lệ phí: 69.772.000 đồng, đạt 205,21%; các khoản thu khác tại xã: 58.782.126 đồng, đạt 489,85%.

Còn 01 khoản thu: thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh thì không thu được.

Riêng, 02 khoản thu tiền thuê cho thuê mặt đất, mặt nước và thuế sử dụng đất phi nông nghiệp không thực hiện.

+ Thu bổ sung cân đối ngân sách: 3.150.547.000 đồng.

- Thu ngoài cân đối: 4.694.935.649 đồng.

Trong đó:

* Thu phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực trật tự, vi phạm khác: 47.500.000 đồng.

* Thu kết dư ngân sách năm trước: 193.486.213 đồng.

* Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách huyện: 1.130.056.916 đồng.

* Thu chuyển nguồn từ năm trước sang: 3.371.392.520 đồng.

(Chi tiết tại phụ lục 01)

b) Thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách: Tổng chi ngân sách xã: 8.087.562.776 đồng. **Trong đó:**

- Chi trong cân đối: 4.612.424.654 đồng, đạt 110,58% dự toán.

+ Chi thường xuyên trong cân đối: Trong 08 nhiệm vụ chi được HĐND xã giao, thì:

Có 06 lĩnh vực chi trong dự toán giao, đó là chi: sự nghiệp văn hóa - thông tin: 2.241.000 đồng, đạt 8,35%; sự nghiệp phát thanh: 7.722.000 đồng, đạt 56,6%; sự nghiệp kinh tế: 926.197.775 đồng, đạt 132,15%; sự nghiệp xã hội: 49.649.208 đồng, đạt 148,52%; chi hành chính: 3.347.748.582 đồng, đạt 99,27%; an ninh - quốc phòng: 278.866.089 đồng, đạt 100%.

Có 01 lĩnh vực chi không thực hiện, đó là sự nghiệp thể dục thể thao.



Ngoài ra, có 01 khoản chi khác ngân sách: nguồn ngân sách cấp đầu năm 2021 số tiền: 13.595.000 đồng, nằm trong khoản chi quản lý hành chính.

+ Dự phòng ngân sách: nguồn dự phòng ngân sách xã bố trí đầu năm 2021: 72.391.000 đồng, trong năm xã đã chuyển nguồn để chi cho Covid-19: 50%, còn tồn quỹ ngân sách xã: 36.195.500 đồng.

- Chi ngoài cân đối ngân sách: 1.065.530.916 đồng, chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu trong năm 2021 của ngân sách huyện.

- Chi hoàn trả giữa các cấp ngân sách: 38.776.085 đồng.

- Chi chuyển nguồn năm sau: 2.370.831.121 đồng.

(Chi tiết tại phụ lục 02)

Qua kiểm tra chứng từ thu, chi ngân sách xã trong năm 2021, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Một số chứng từ thu ngân sách xã chưa kèm theo danh sách (phí vệ sinh môi trường; phí, lệ phí,...).

- Chưa hoàn trả ngân sách huyện:

+ Kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban thanh tra nhân dân theo quy định tại Thông tư số 63/2017/TT-BTC ngày 19/6/2017 của Bộ Tài chính nhưng đã hết nhiệm vụ chi với số kinh phí là 5.000.000 đồng.

+ Kinh phí thực hiện cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh đã hết nhiệm vụ chi với số kinh phí là 20.000.000 đồng.

+ Kinh phí bổ sung phòng chống dịch Covid-19 (đợt 4) đã hết nhiệm vụ chi với số tiền là 10.000 đồng.

+ Kinh phí bổ sung chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới: 39.516.000 đồng.

3. Kế toán và quyết toán ngân sách xã

a) Về công tác kế toán:

UBND xã Phước Ninh đã chấp hành tốt các quy định về chứng từ kế toán, sổ kế toán; việc bảo quản, lưu trữ tài liệu kế toán; việc bố trí người làm công tác kế toán và việc áp dụng chế độ kế toán, tài khoản kế toán và các quy định khác về kế toán.

b) Báo cáo quyết toán:

Báo cáo quyết toán ngân sách xã trong năm 2021, được lập và gửi phòng Tài chính - Kế hoạch đảm bảo thời gian quy định; quyết toán chi ngân sách xã nhỏ hơn quyết toán thu ngân sách xã; báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách xã đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn, phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định và đã được UBND xã thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

Tuy nhiên, quyết toán ngân sách xã lập chưa đúng mẫu biểu quy định tại Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính (mẫu biểu số 07 đến mẫu biểu số 12 kèm theo Thông tư).

4. Tổ chức quản lý các hoạt động tài chính khác của xã

a) Các quỹ tài chính ngoài ngân sách của xã (*quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ huy động vốn để xây dựng cơ bản*).

Trong năm 2021, bộ phận Tài chính - Kế toán xã đã thực hiện nhiệm vụ giúp UBND xã quản lý các quỹ trên (thực hiện thu, chi; mở sổ theo dõi riêng; tổ chức hạch toán, quyết toán riêng từng quỹ theo quy định). Kinh phí của các quỹ chưa sử dụng hết trong năm được chuyển sang năm sau.

UBND xã báo cáo kết quả hoạt động hàng năm của từng quỹ cho HĐND xã và phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.

b) Tài chính các hoạt động sự nghiệp của xã (*phí vệ sinh môi trường, ...*).

UBND xã giao cho các bộ phận, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình của xã trực tiếp thực hiện từng loại hoạt động sự nghiệp, UBND xã cũng đã tổng hợp báo cáo kế hoạch tài chính và kết quả tài chính hàng năm của từng hoạt động sự nghiệp trình HĐND xã.

Tuy nhiên, các bộ phận, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình được UBND xã giao chưa lập kế hoạch tài chính hàng năm, tính toán đầy đủ các khoản thu, các khoản chi; số phải nộp ngân sách xã hoặc số hỗ trợ từ ngân sách xã theo chế độ quy định (nếu có) trình UBND xã phê duyệt để thực hiện.

c) Các khoản được ủy thác thu hộ, chi hộ (*hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, phí dịch vụ công, ...*).

Trong năm 2021, bộ phận Tài chính - Kế toán xã giúp UBND xã thực hiện các khoản được ủy thác thu hộ, chi hộ theo chế độ quy định.

Tuy nhiên, UBND xã chưa mở sổ sách theo dõi riêng từng khoản, thực hiện thu, chi trong phạm vi được ủy thác.

(Chi tiết tại phụ lục số 03)

III: KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

a) Ưu điểm

Trong năm 2021, mặt dù tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp nhưng UBND xã Phước Ninh đã có rất nhiều cố gắng trong việc quản lý thu ngân sách và các hoạt động tài chính khác của xã, một số khoản thu đạt và vượt dự toán ngân sách thuộc trách nhiệm quản lý của mình được UBND huyện và HĐND xã giao, cân đối được nhiệm vụ chi thường xuyên và có kết dư (năm sau lớn hơn năm trước); việc sử dụng các nguồn tài chính khác bảo đảm quy định. Riêng, khoản thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh thì không thu được.

b) Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những ưu điểm như đã nói ở trên, qua thanh tra cho thấy công tác quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách xã của UBND xã Phước Ninh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần được chấn chỉnh, khắc phục như sau:



- Kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở xã (Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam) chưa trừ các khoản thu theo điều lệ và các khoản thu khác (nếu có) theo quy định tại Điểm 1 Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

- Một số chứng từ thu ngân sách xã chưa kèm theo danh sách (phí vệ sinh môi trường; phí, lệ phí,...).

- Chưa hoàn trả ngân sách huyện:

+ Kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban thanh tra nhân dân theo quy định tại Thông tư số 63/2017/TT-BTC ngày 19/6/2017 của Bộ Tài chính nhưng đã hết nhiệm vụ chi với số kinh phí là 5.000.000 đồng.

+ Kinh phí thực hiện cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh đã hết nhiệm vụ chi với số kinh phí là 20.000.000 đồng.

+ Kinh phí bổ sung phòng chống dịch Covid-19 (đợt 4) đã hết nhiệm vụ chi với số tiền là 10.000 đồng.

+ Kinh phí bổ sung chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới: 39.516.000 đồng.

- Báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách xã lập chưa đúng mẫu biểu quy định tại Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

Đồng thời, việc phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu cấp có thẩm quyền giao: tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa ngân sách huyện và ngân sách xã trong năm 2021 chưa đảm bảo nguyên tắc theo quy định tại Khoản 4 Điều 4 Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

2. Kiến nghị

Từ những kết luận trên, Chánh Thanh tra huyện kiến nghị Chủ tịch UBND huyện:

a) Giao UBND xã Phước Ninh

- Tổ chức rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan đến những tồn tại, hạn chế được nêu trong Kết luận thanh tra việc quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách của UBND xã Phước Ninh.

- Hoàn trả ngân sách huyện khoản trợ cấp bổ sung có mục tiêu năm 2021 với số kinh phí là 64.526.000 đồng do đã hết nhiệm vụ chi.

- Đề nghị UBND xã chỉ đạo bộ phận Tài chính - Kế toán xã và các bộ phận có liên quan thực hiện chế độ kế toán theo quy định tại Thông tư 70/2019/TT-BTC ngày 03/10/2019 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã..

b) Giao phòng Tài chính - Kế hoạch

- Kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong việc tham mưu cấp có thẩm quyền giao dự toán thu, chi ngân sách xã và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa ngân sách huyện và ngân sách xã được nêu trong Kết luận thanh tra việc quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách của UBND xã Phước Ninh.

- Hướng dẫn UBND xã Phước Ninh thực hiện việc hoàn trả trợ cấp bổ sung có mục tiêu năm 2021.

- Tăng cường công tác đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra tình hình quản lý ngân sách và quản lý các hoạt động tài chính khác của xã, giải quyết, xử lý kịp thời những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện của xã.

c) Giao Thanh tra huyện

Tổ chức công khai Kết luận thanh tra; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các biện pháp xử lý theo kết luận này./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Ban Nội chính tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra tỉnh ủy;
- Thường trực huyện ủy;
- Ủy ban Kiểm tra huyện ủy;
- UBND huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- UBND xã Phước Ninh;
- Lưu: VT, ĐTT.

CHÁNH THANH TRA



(Handwritten signature in blue ink)

Hồ Văn Vê



